

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TMT24B3**

Năm học: **24-25**

Mã MH/MĐ: **MH01185**

Học kỳ: **01**

Tên MH/MĐ: **Pháp luật**

Số TC: **1**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1			Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2454801020710	Lê Minh	An	15/02/2009			7	8.0				7.0		7.3
2	2454801020711	Nguyễn Hoàng Gia	Bảo	02/07/2009			5	7.0				5.3		5.7
3	2454801020712	Phan Thế	Danh	05/10/2009			5	7.0				6.8		6.6
4	2454801020713	Võ Trương Thành	Đô	25/03/2009			7	5.0				5.0		5.3
5	2454801020714	Đỗ Trần Phú	Hải	14/05/2009			8	6.0				5.8		6.1
6	2454801020715	Phạm Văn	Huy	05/06/2007			8	7.0				6.3		6.7
7	2454801020716	Nguyễn Phước	Kha	24/04/2009			8	6.0				6.8		6.7
8	2454801020717	Lê Nhựt	Khang	30/07/2009			6	6.0				9.5		8.1
9	2454801020718	Huỳnh Đăng	Khoa	09/09/2009			0	0.0				0.0	0.0	0.0
10	2454801020719	Nguyễn Lê Tuấn	Khoa	27/09/2009			8	5.0				6.8		6.5
11	2454801020720	Phạm Đăng	Khoa	08/06/2009			5	9.0				6.3		6.8
12	2454801020721	Nguyễn Minh	Lâm	12/05/2009			5	7.0				5.0		5.5
13	2454801020722	Trương Phi	Long	08/06/2009			8	5.0				5.5		5.7
14	2454801020723	Lại Hữu	Luân	27/03/2009			0	0.0				0.0	0.0	0.0
15	2454801020724	Nguyễn Minh	Lực	19/04/2009			9	9.0				9.5		9.3
16	2454801020725	Nguyễn Hoài	Nam	07/11/2009			8	7.0				8.5		8.0
17	2454801020726	Huỳnh Gia	Nghi	03/10/2009			5	8.0				5.5		6.1
18	2454801020727	Hồ Tài	Nguyên	10/12/2009			6	7.0				8.0		7.5
19	2454801020728	Lê Văn	Nhất	25/10/2009			8	7.0				7.5		7.4
20	2454801020729	Phạm Quốc	Phú	06/05/2009			7	7.0				7.0		7.0
21	2454801020730	Lê Thiện	Phúc	22/03/2006			7	5.0				8.5		7.4
22	2454801020731	Ngô Thanh	Phúc	10/05/2005			0	0.0				0.0	0.0	0.0
23	2454801020732	Bùi Văn	Quý	16/09/2009			4	7.0				0.0		2.4
24	2454801020733	Ngô Văn	Quý	11/09/2003			9	8.0				8.5		8.4
25	2454801020734	Đoàn Minh	Tấn	09/09/2009			7	5.0				6.0		5.9
26	2454801020735	Lê Hồng	Tấn	16/10/2009			7	6.0				7.3		6.9
27	2454801020736	Hồ Hoàng	Thái	19/07/2008			3	6.0				3.3		4.0
28	2454801020737	Lâm Hoàng	Thái	20/05/2009			7	8.0				5.3		6.2
29	2454801020738	Lê Chí	Thiện	22/08/2009			5	7.0				5.0		5.5
30	2454801020739	Phạm Quốc	Thiện	02/08/2009			4	7.0				5.0		5.4
31	2454801020740	Lý Thanh	Tiến	29/05/2009			4	6.0				0.0		2.1
32	2454801020741	Nguyễn Văn Tân	Tiến	07/09/2009			4	6.0				7.5		6.6
33	2454801020742	Bùi Nguyễn	Trãi	19/09/2009			7	5.0				5.5		5.6
34	2454801020743	Lê Quang	Trọng	07/12/2009			0	0.0				0.0	0.0	0.0
35	2454801020744	Lê Hoàng	Tuấn	08/11/2009			9	7.0				9.0		8.5
36	2454801020745	Hồ Công	Tỷ	14/06/2009			8	7.0				6.3		6.7

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1	Hệ số 2	Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
-----	------	--------	-----------	---------	---------	--------	--------	------------

Châu Đốc, ngày 8 tháng 2 năm 2025

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Nguyễn Quang Huy